

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 73/2017/HSST

Ngày 24/11/2017.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Xuân Tuấn

Các hội thẩm nhân dân: Ông Lê Công Quyền

Ông Lê Minh Trực

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Đỗ Kim Oanh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa:

Ông Lê Xuân Lễ – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hoá, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 58/2017/HSST ngày 11/7/2017 đối với bị cáo:

L - Sinh năm 1989

Nơi ĐKKHKT: Bản S, cụm bản S, huyện Sốp Bâu, tỉnh Hủa Phăn, Nước CHDCND Lào; Quốc tịch: Lào; Dân tộc: Thái đỏ; văn hóa: Biết viết chữ Lào; nghề nghiệp: Làm ruộng; con ông: Khăm Th và bà Nàng X (Nàng Khăm Th); có vợ là Nàng T; có 03 con, con lớn sinh 2007, con nhỏ sinh 2014. Tiền án, tiền sự: chưa.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam 22/3/2017 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hoá, có mặt.

Người phiên dịch tiếng Lào: Ông Nguyễn Ngọc Chuân, Cán bộ hưu trí Công an tỉnh Thanh Hóa, có mặt.

NHẬN THẤY:

Bị cáo L bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 22/3/2017, L đi xe máy đến nhà Lộ Xay ở cụm bản Sốp Hào, huyện Sốp Bâu, tỉnh Hủa Phăn, nước CHDCND Lào để mua 01 viên hồng phiến (ma túy tổng hợp) rồi cùng Lộ Xay sử dụng. Đến khoảng 22 giờ trong lúc cả hai đang sử dụng ma túy thì có một người tên P, do L quen từ trước gọi điện nhờ mua 32 viên hồng phiến để sử dụng. L trả lời “*không có ma túy*”. Sau một lúc nói chuyện, L nói “*anh có tiền là có*”, P nói “*anh có tiền, em cứ mang sang Việt Nam đi, anh nhận hàng rồi anh đưa đầy đủ tiền*”. Hai bên thoả thuận với giá “50.000 đ/01 viên”, tổng 32 viên với giá 1.600.000 VNĐ. P còn hứa khi nào mua bán xong sẽ cho Tháo Lé 01 viên để sử dụng. L đồng ý, hẹn hơn 1 tiếng sẽ có hàng. Do chưa có tiền nên L hỏi mua chịu của Lộ Xay 32 viên hồng phiến với giá 35.000 đ/01 viên. Tổng số tiền là 1.120.000 VNĐ khi nào đem hồng phiến sang Việt Nam bán xong quay về trả tiền ngay. Số hồng phiến mua được L chia thành 02 gói, một gói

10 viên, gói còn lại đựng 22 viên trong túi nilông màu hồng rồi bỏ vào túi áo ngực bên trái đi xe máy về gần đến nhà cất xe và đi bộ theo đường tắt sông Mã sang Việt Nam, đang trên đường đi P gọi điện hẹn khi nào đến suối Sim thì gọi điện cho P. Khoảng 23 giờ 30 phút khi đi đến gần suối Sim, bản Tén Tẩn thì bị lực lượng Biên phòng và Hải quan Việt Nam phát hiện và thu giữ cùng số tang vật trên.

Tại Kết luận giám định số 843/MT-PC54 ngày 24/3/2017 của phòng Kỹ thuật hình sự Kết luận: 02 gói nilon, bên trong có 32 viên nén màu hồng, tổng trọng lượng 2,929 gam có Methamphetamine.

Vật chứng của vụ án thu giữ gồm: 01 điện thoại di động Nokia 300, màu xám, đã qua sử dụng của L.

Đối với người đàn ông có tên là L.X khoảng 30 tuổi ở cụm bản S, huyện S, tỉnh Hòa Phấn, Nước CHDCND Lào đã bán 32 viên ma túy tổng hợp cho L. Cơ quan điều tra không đủ điều kiện điều tra, xác minh xử lý

Đối với người đàn ông tên P làm ở Đài truyền hình T, huyện M mà L khai mang hồng phiến sang để bán cho P. Cơ quan điều tra đã xác minh nhưng không có ai tên P, nên không có căn cứ để xử lý.

Do có hành vi nêu trên, tại bản Cáo trạng số 22/CT-VKS-P1 ngày 11/7/2017 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa đã truy tố L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm đ Khoản 2 Điều 194 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đề nghị HĐXX áp dụng điểm đ Khoản 2 Điều 194; điểm p Khoản 1 Điều 46 BLHS; xử phạt L 5-6 năm tù; phạt tiền đối với bị cáo từ 05-10 triệu đồng và xử lý tang vật, tài sản thu trong vụ án theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa, L khai nhận: Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 22/3/2017, L đang vận chuyển 32 viên Hồng phiến, là loại ma túy tổng hợp Methamphetamine có trọng lượng 2,929 gam từ Lào sang Việt Nam để bán cho một người có tên là P thì bị bộ đội Biên phòng Việt Nam phát hiện bắt quả tang người và tang vật tại địa phận suối Sim, thuộc bản Tén Tẩn, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa.

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa thấy cũng phù hợp với các tài liệu đã thu thập trong giai đoạn điều tra nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi nêu trên của L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” như cáo trạng của VKS truy tố là có căn cứ.

Tuy nhiên, về hàm lượng Methamphetamine trong 2,929 gam của 32 viên nén màu hồng, qua kết quả giám định số 1947/MT-PC 54 ngày 09/10/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa thì mẫu gói 1 hàm lượng Methamphetamine chỉ có 14,39% và mẫu gói 2 hàm lượng Methamphetamine chỉ có 13,24% nên số Methamphetamine nguyên chất là:

* 2,011gam (gói 1 có 22 viên) x 14,39% = 0,289 gam Methamphetamine.

* 0,918 gam (gói 2 có 10 viên) x 13,24% = 0,121 gam Methamphetamine.

Tuy số Methamphetamine nguyên chất của 02 gói (32 viên) là 0,410 gam, nhưng do bị cáo có hành vi “Mua bán qua biên giới” nên phải chịu TNHS ở điểm đ Khoản 2 Điều 194 BLHS 1999.

Xét tính chất vụ án: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý các chất ma túy của nhà nước, gieo rắc thêm tệ nạn xã hội trong nhân dân và làm cho tội phạm ma túy ngày càng gia tăng phát triển; gây hậu quả xấu về kinh tế, sức khỏe, an ninh xã hội và là nguyên nhân phát sinh thêm các tội phạm khác. Do vậy cần phải xử lý nghiêm để răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Xét vai trò và nhân thân các bị cáo: Đây là vụ án mua bán trái phép chất ma túy là Hồng phiến qua biên giới của L để bán cho người có tên là P ở Việt Nam. Bị cáo L hoàn toàn ý thức được việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng do hám lời nên đã thực hiện hành vi phạm tội.

Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Khi quyết định hình phạt có xét cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ “Thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải” tại điểm p Khoản 1 Điều 46 BLHS; nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

Bị cáo chưa được hưởng lợi nên không áp dụng thêm hình phạt bổ sung, phạt tiền đối với bị cáo.

Về tang vật thu trong vụ án: có thu giữ 2,929 gam có thành phần Methamphetamine, qua giám định còn lại 2,145 gam, là vật nhà nước cấm lưu thông, tịch thu tiêu hủy.

01 điện thoại di động Nokia màu đen là phương tiện dùng vào việc phạm tội, tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

Áp dụng: Điểm đ Khoản 2 Điều 194; điểm p Khoản 1 Điều 46, 47, 41 BLHS; Điều 76, 99 BLTTHS; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: L 06 (sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/3/2017.

Tịch thu tiêu hủy 2,145 gam có thành phần Methamphetamine còn lại sau giám định.

Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động Nokia màu đen đã qua sử dụng.

(Số tang vật và tài sản trên hiện đang lưu giữ ở Cơ quan Thi hành án, tại biên bản giao nhận vật chứng số 84/2017/TV-THADS ngày 19/7/2017 và số TV/2018/08 ngày 17/10/2017 cục THADS tỉnh Thanh Hóa).

Bị cáo L phải nộp 200.000đ án phí HSST .

Bản án hình sự này là sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện

thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự”./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao;
- VKSND tỉnh Thanh Hoá;
- Công an tỉnh Thanh Hoá;
- Thi hành án tỉnh Thanh Hoá;
- bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(đã ký)

Dương Xuân Tuấn